TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 20-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Thắng

Bà Hoàng Thị Xuân

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020 tại Phòng xét xử số 02, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Nông Đức L, sinh năm 1995 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa 6/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Quốc B (đã chết) và bà Lâm Thị D; vợ Lâm Thị H, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 05/11/2019, chuyển tạm giam ngày 08/11/2019 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Ngô Xuân Q, sinh năm 1992, nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Số 535 đường H, thôn C, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút, ngày 03/11/2019 tại quán sửa chữa xe mô tô số nhà 192D, đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn Nông Đức L có hành vi trộm cắp 01 (một) điện thoại di động IPhone 5 và một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 90B1- 439.xx của anh Ngô Xuân Q. Nông Đức L đã điều khiển xe về nhà tại thôn Đ, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Đến ngày 05/11/2019 Nông Đức L điều khiển xe mô tô trộm cắp được đến thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tìm nơi tiêu thụ thì bị Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp cùng tang vật.

Tại Biên bản định giá tài sản số: 215/ĐGTSTT, ngày 05/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn kết luận tài sản bị thiệt hại 01 (một) chiếc điện thoại di động IPhone 5 có trị giá 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng).

Tại Biên bản định giá tài sản số: 213/ĐGTSTT, ngày 05/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn kết luận tài sản tài sản bị thiệt hại 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, biển kiểm soát 90B1- 439.08, màu vàng - đen có giá trị 7.200.000 đồng (bẩy triệu hai trăm nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số: 10/KSĐT, ngày 02/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông Đức L về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nông Đức L về tội Trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Đức L phạm tội Trộm cắp tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nông Đức L từ 06 tháng đến 08 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, không có thu nhập; về trách nhiệm bồi thường bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét; về vật chứng ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả tài sản cho bị hại anh Ngô Xuân Q.

Tại phiên toà bị cáo Nông Đức L thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Cụ thể: Khoảng 11 giờ 15 phút, ngày 03/11/2019 Nông Đức L đi bộ trên đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn khi đi đến quán sửa xe mô tô số nhà 192D phát hiện chủ quán đi xe mô tô ra ngoài và cửa quán không đóng hết nên Nông Đức L nẩy sinh ý định trộm cắp tài sản, Nông Đức L đi vào trong nhà thấy 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 5 và 01 chìa khóa xe mô tô để trên bàn gỗ uống nước, Nông Đức L cầm lấy cho vào túi quần đang mặc rồi đi ra ngoài dùng chìa khóa mở khóa điện chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B1- 439.xx, nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS và điều khiển đi về nhà tại thôn Đ, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Đến ngày 05/11/2019 Nông Đức L điều khiển xe mô tô trộm cắp được đến thành phố L tìm nơi tiêu thụ thì bị phát hiện và bắt giữ.

Bị hại anh Ngô Xuân Q tại cơ quan điều tra trình bày: Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 03/11/2019 tại cửa hàng sửa xe mô tô số nhà 192D đường P, phường

Đ, thành phố L do có việc nên anh đã khép cửa lại đi ra khỏi cửa hàng, khoảng 12 giờ 45 phút anh quay lại cửa hàng phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, biển kiểm soát 90B1- 439.xx dựng ở sân trước cửa hàng bị mất, kiểm tra trong nhà phát hiện mất 01 chiếc điện thoại IPhone 5. Ngày 25/11/2019 Cơ quan điều tra Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại chiếc xe mô tô và điện thoại di động cho anh, anh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nông Đức L: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt sớm về đoàn tụ với gia đình

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại anh Ngô Xuân Q có đơn xin xét xử vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn xét xử vắng mặt người này.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; do đó có căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 15 phút, ngày 03/11/2019 tại cửa hàng sửa chữa xe mô tô số nhà 192D, đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Nông Đức L có hành vi trộm cắp của anh Ngô Xuân Q 01 (một) điện thoại di động IPhone 5 có trị giá 600.000 đồng và một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B1- 439.xx, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu vàng - đen, giá trị 7.200.000 đồng (bảy triệu hai trăm nghìn đồng), tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 7.800.000 đồng. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nông Đức L phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, mà quyền này được pháp luật bảo vệ. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Hành vi mà bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên toà cũng như trong quá trình điều

tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Từ những phân tích trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[8] Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ (biên bản xác minh ngày 21/11/2019) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng: Ngày 25/11/2019 Cơ quan điều tra Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn trả cho anh Ngô Xuân Q 01 điện thoại di động IPhone 5, một xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, biển kiểm soát 90B1- 439.xx và chìa khóa điện trước khi vụ án được đưa ra xét xử, Hội đồng xét xử thấy phù hợp với quy định của pháp luật nên không xem xét.

[11] Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[12] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 333, khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Đức L phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Đức L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 05 tháng 11 năm 2019.

3. Án phí: Bị cáo Nông Đức L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CATP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Lan